

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

ĐẶNG VĂN QUANG

**NGHIÊN CỨU VÀ ĐỀ XUẤT MỘT SỐ GIẢI
PHÁP CẢI THIỆN SINH KẾ CHO HỘ NGHÈO
HƯỚNG ĐẾN PHÁT TRIỂN KINH TẾ XANH
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN VĨ NHAI
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Thái Nguyên -2014

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

ĐẶNG VĂN QUANG

**NGHIÊN CỨU VÀ ĐỀ XUẤT MỘT SỐ GIẢI
PHÁP CẢI THIỆN SINH KẾ CHO HỘ NGHÈO
HƯỚNG ĐẾN PHÁT TRIỂN KINH TẾ XANH
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN VĨ NHAI
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Ngành: PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Mã số: 60.62.01.16

**LUẬN VĂN THẠC SĨ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Người hướng dẫn khoa học: PGS.TS. ĐỖ ANH TÀI

Thái Nguyên -2014

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu độc lập của tác giả. Các số liệu và kết quả nêu trong luận văn là trung thực và chưa từng được công bố trong bất kỳ công trình nào khác. Các số liệu trích dẫn trong quá trình nghiên cứu đều được ghi rõ nguồn gốc.

Tác giả

ĐẶNG VĂN QUANG

LỜI CẢM ƠN

Trong quá trình nghiên cứu và viết luận văn tôi đã nhận được sự quan tâm hướng dẫn giúp đỡ của nhiều tập thể, cá nhân trong và ngoài trường.

Tôi xin chân thành cảm ơn sự quan tâm dạy bảo, dìu dắt của các thầy cô giáo trường Đại học Thái Nguyên, xin chân thành cảm ơn đến UBND huyện, UBND các xã ở huyện Võ Nhai đã nhiệt tình giúp đỡ tôi hoàn thành luận văn một cách tốt nhất và khách quan nhất.

Đặc biệt tôi xin được gửi lời cảm ơn sâu sắc đến thầy giáo PGS.TS Đỗ Anh Tài đã trực tiếp hướng dẫn, chỉ bảo tận tình cho tôi trong quá trình thực tập để tôi hoàn thành tốt luận văn này.

Cuối cùng tôi xin chân thành cảm ơn gia đình, bạn bè đã tạo điều kiện và khích lệ tôi hoàn thành khóa luận.

Thái Nguyên, ngày 28 tháng 09 năm 2014

Tác giả

ĐẶNG VĂN QUANG

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN	i
LỜI CẢM ƠN	ii
MỤC LỤC	iii
DANH MỤC CÁC BẢNG	v
DANH MỤC CÁC HÌNH	vii
MỞ ĐẦU	8
1. Tính cấp thiết của đề tài	8
2. Mục đích nghiên cứu.....	9
3. Mục tiêu nghiên cứu.....	9
4. Ý nghĩa của đề tài.....	9
4.1. Ý nghĩa trong học tập và nghiên cứu	9
4.2. Ý nghĩa thực tiễn.....	10
Chương 1: TỔNG QUAN TÀI LIỆU	11
1.1. Cơ sở khoa học của luận văn.....	11
1.1.1. Một số quan niệm về nghèo và hộ nghèo.....	11
1.1.2. Khái niệm sinh kế và hoạt động sinh kế	13
1.1.3. Khái quát về kinh tế xanh.....	19
1.2. Cơ sở thực tiễn của luận văn	20
1.2.1. Thực trạng nghèo trên thế giới và khu vực hiện nay	20
1.2.2. Thực trạng nghèo tại Việt Nam.....	22
1.2.3. Tình hình phát triển sinh kế hộ nông dân ở các nước trên thế giới và những bài học kinh nghiệm	23
1.2.4. Quá trình phát triển sinh kế hộ nông dân ở nước ta qua các thời kỳ	24
Chương 2: NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU	26
2.1. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	26
2.1.1. Đối tượng nghiên cứu.....	26
2.1.2. Phạm vi nghiên cứu.....	26
2.2. Nội dung nghiên cứu.....	26
2.3. Phương pháp nghiên cứu.....	26

Chương 3: KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU	29
3.1. Tình hình chung	29
3.1.1. Khái quát về điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội huyện Võ Nhai.....	29
3.1.2. Tình hình sử dụng đất huyện Võ Nhai.....	34
3.1.3. Tình hình dân số và lao động.....	36
3.1.4. Thực trạng cơ sở hạ tầng, y tế, giáo dục	39
3.2. Tình hình phát triển kinh tế trên địa bàn huyện	40
3.2.1. Diện tích một số cây trồng chính qua 3 năm tại vùng nghiên cứu.....	46
3.2.2. Tình hình chăn nuôi một số vật nuôi chính qua 3 năm tại vùng nghiên cứu ..	48
3.3. Thực trạng phát triển sinh kế và các nguồn lực sinh kế của các hộ nghèo trên địa bàn nghiên cứu	50
3.3.1. Nguồn vốn tự nhiên của nhóm hộ điều tra trên địa bàn.....	52
3.3.2. Vốn con người của nhóm hộ điều tra.....	53
3.3.3. Vốn vật chất của nhóm hộ điều tra	54
3.3.4. Vốn tài chính của nhóm hộ điều tra	55
3.4. Những khó khăn của nhóm hộ nghèo trong phát triển sinh kế	62
3.5. Chiến lược và giải pháp xóa đói giảm nghèo tại địa phương	71
3.5.1. Phương hướng, mục tiêu	71
3.5.2. Những giải pháp cụ thể nhằm phát triển kinh tế, cải thiện sinh kế cho các hộ nghèo trên địa bàn huyện Võ Nhai.....	74
KẾT LUẬN	91
PHỤ LỤC	

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 1.1. Chuẩn nghèo đói được xác định qua các thời kỳ từ năm 1993 đến 2011.....	13
Bảng 1.2. Bảng mẫu điều tra.....	28
Bảng 3.1. Tình hình sử dụng đất huyện Võ Nhai	34
Bảng 3.2. Tình hình lao động và sử dụng lao động của huyện Võ Nhai giai đoạn 2011 - 2013.....	37
Bảng 3.3. Giá trị sản xuất các ngành kinh tế huyện Võ Nhai giai đoạn 2011 - 2013.....	41
Bảng 3.4. Thực trạng phát triển nông nghiệp của huyện Võ Nhai qua 3 năm.....	43
Bảng 3.5. Tỷ lệ hộ nghèo của huyện Võ Nhai qua các năm	45
Bảng 3.6. Diện tích một số cây trồng chính qua 3 năm tại vùng nghiên cứu	46
Bảng 3.7. Tình hình chăn nuôi một số vật nuôi chính qua 3 năm tại vùng nghiên cứu.....	48
Bảng 3.8. Tình hình cơ bản về chủ hộ điều tra năm 2013	50
Bảng 3.9. Diện tích - cơ cấu sử dụng đất đai của nhóm hộ điều tra năm 2013	52
Bảng 3.10. Lao động và nhân khẩu của nhóm hộ điều tra năm 2013.....	53
Bảng 3.11. TLSX chủ yếu bình quân của nông hộ năm 2013	54
Bảng 3.12. Quy mô vốn bình quân của nhóm hộ nghèo tại thời điểm điều tra	55
Bảng 3.13. Tổng thu từ sản xuất NLN ở nhóm hộ điều tra năm 2013.....	56
Bảng 3.14. Tổng thu nhập của nhóm hộ điều tra phân theo vùng và dân tộc.....	57
Bảng 3.15. Thu nhập bình quân nông hộ theo lao động, nhân khẩu năm 2013.....	58
Bảng 3.16. Chi phí sản xuất nông nghiệp của nhóm hộ điều tra	58
Bảng 3.17. Chi tiêu bình quân cho đời sống của nhóm hộ điều tra	59
Bảng 3.18. Chi tiêu bình quân của nhóm nông hộ năm 2013.....	59
Bảng 3.19. Tổng hợp ý kiến và nguyện vọng của nhóm hộ điều tra	62
Bảng 3.20. Tổng hợp ý kiến của hộ nông dân về thị trường nông sản	64
Bảng 3.21. Các yếu tố hạn chế hộ nghèo tiếp cận tín dụng	66
Bảng 3.22a. Danh mục các nguyên nhân gây ra nghèo tại huyện Võ Nhai năm 2013	67
Bảng 3.22b. Khó khăn của người dân trong đời sống và phát triển sinh kế.....	68
Bảng 3.23. Cơ cấu lao động, việc làm của nhóm hộ nghèo huyện Võ Nhai năm 2013	69

Bảng 3.24. Dự kiến bố trí diện tích trồng mới một số cây trồng chính trên địa bàn đến 2015	75
Bảng 3.25. Các chương trình cho vay vốn tại địa phương.....	76
Bảng 3.26. Dự kiến đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn cho hộ nông dân đến năm 2015	79
Bảng 3.27. Dự kiến phát triển cơ sở hạ tầng cho các xã giai đoạn 2015 - 2020.....	81
Bảng 3.28. Định hướng chuyển dịch cơ cấu cây trồng tại địa phương.....	87
Bảng 3.29. Dự kiến mở một số lớp tập huấn cho người dân về cải thiện sinh kế gắn với phát triển kinh tế xanh.....	89

DANH MỤC CÁC HÌNH

Hình 1.1. Khung phân tích sinh kế.....	16
Hình 3.1. Cơ cấu giá trị sản xuất của cá ngành năm 2011 và 2013	43
Hình 3.2. Giá trị ngành nông, lâm, thủy sản qua các năm	45
Hình 3.3. Cán cân thu chi của các hộ nghèo trên địa bàn huyện Võ Nhai.....	60
Hình 3.4. Biểu đồ Venn về mối quan hệ giữa người nghèo huyện Võ Nhai với các hợp phần	61
Hình 3.5. Phân tích SWOT về điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức của cộng đồng người dân huyện Võ Nhai - Thái Nguyên	70

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Việt Nam là một nước đang phát triển, với hơn 90% tỷ lệ người nghèo đang sinh sống ở các vùng nông thôn hẻo lánh. Đây là những vùng yếu kém, dễ bị tổn thương, cộng đồng dân cư sống ở những vùng này còn chịu nhiều thiệt thòi, cơ hội tiếp cận giáo dục, thông tin thị trường còn hạn chế. Do vậy, nông nghiệp bền vững và sinh kế ổn định đóng vai trò quan trọng trong công tác giảm nghèo và sự phát triển của đất nước. Để giảm số lượng người nghèo, chính phủ và các cơ quan phát triển ở Việt Nam đã có nhiều nỗ lực phát triển sinh kế cho người nghèo trong thập kỷ vừa qua và đã thu được những kết quả đáng khích lệ. Tuy nhiên, thực tế cho thấy rằng vẫn còn rất nhiều những khó khăn, trở ngại không ngừng tác động đến đời sống thường ngày của đông bào dân tộc thiểu số như: Thiếu vốn sản xuất, trình độ kỹ thuật chưa cao, chi phí sinh hoạt cao, chi phí đầu vào lớn,... Hơn thế nữa là hàng loạt những hệ lụy của những phương thức canh tác không bền vững, sự suy thoái tài nguyên đất, nước ngày càng trở nên nghiêm trọng hơn, sự gia tăng các hiện tượng thiên tai dưới tác động của biến đổi khí hậu. Sự cộng hưởng của những yếu tố này tiếp tục đẩy người dân đến tình trạng đói nghèo.

Đứng trước thực trạng đó hàng loạt những chương trình dự án về sinh kế bền vững đang là một mối quan tâm đặt lên hàng đầu hiện nay của con người. Nó là điều kiện cần thiết cho quá trình phát triển, nâng cao đời sống của con người nhưng vẫn đáp ứng được đòi hỏi về chất lượng môi trường tự nhiên. Trên thực tế đã có nhiều chương trình, tổ chức, dự án hỗ trợ cho cộng đồng để hướng đến mục tiêu phát triển ổn định và bền vững. Thực tế cho thấy việc lựa chọn những hoạt động sinh kế của người dân chịu ảnh hưởng rất lớn từ nhiều yếu tố: Điều kiện tự nhiên, xã hội, yếu tố con người, vật chất, cơ sở hạ tầng,... Việc điều tra, đánh giá hiệu quả các hoạt động sinh kế giúp chúng ta hiểu rõ được những phương thức sinh kế của người dân có phù hợp với các điều kiện của địa phương hay không, các hoạt động sinh kế đó có bền vững, phát triển lâu dài và ổn định không.